

TRANH CHẤP TẠI VÙNG CẢN

*Câu chuyện: Tại sao đồng USD
sẽ tiếp tục suy giảm trong năm
2024?*

BẢN TIN SÁNG 09/01/2024



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1160,1 ▲0,48% **VN30** 1163,5 ▲0,21% **HNX-Index** 233,3 ▲0,24%

- ❖ Thị trường tiếp tục đà tăng điểm khi bước vào tuần mới và vượt lên trên 1.160 điểm. Tuy nhiên, mức tăng không được nới rộng và có diễn biến lùi bước trong phiên. Đến giai đoạn cuối phiên, thị trường thêm lần nữa được nâng đỡ và trở lại vùng 1.160 điểm.
- ❖ Với trạng thái tăng điểm chưa dứt khoát của thị trường trường, diễn biến phân hóa tiếp diễn với nhiều nhóm ngành tăng giảm xen kẽ, đồng thời số lượng cổ phiếu tăng và giảm trên thị trường không chênh lệch nhiều. Mức tăng giảm của các nhóm ngành tạm thời vẫn tương đối hẹp. Nhóm Ngân hàng tiếp tục là nhóm có động thái hỗ trợ và nâng đỡ thị trường, tiếp đến là nhóm Bất động sản, nhóm Xây dựng, nhóm Chứng khoán ... Ngược lại, nhóm Dầu khí, nhóm Bán lẻ, nhóm Thực phẩm ... chịu áp lực bán và lùi bước.
- ❖ Thị trường tiếp tục giữ nhịp tăng điểm và đang kiểm tra lại vùng cản quanh 1.160 điểm. Diễn biến trong phiên có tranh chấp với nến Star và thanh khoản tăng, cho thấy nguồn cung vẫn đang gây áp lực cho thị trường tại vùng này.
- ❖ Dự kiến thị trường sẽ tiếp tục giằng co và thăm dò quanh vùng 1.160 điểm trong phiên giao dịch tiếp theo. Tuy nhiên, nguồn cung tại vùng này vẫn đang hiện hữu trong thời gian gần đây nên khả năng điều chỉnh sau nhiều phiên tăng điểm liên tục vẫn có thể xảy ra trong thời gian tới.

TRANH CHẤP TẠI VÙNG CẢN

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần chậm lại và quan sát diễn biến cung cầu, hiện tại nên ưu tiên các cổ phiếu đã tạo nền tích lũy và có động thái khởi sắc trong thời gian gần đây.
- ❖ Tuy nhiên, trong ngắn hạn vẫn nên tận dụng các nhịp tăng của thị trường để chốt lời đối với các cổ phiếu đã tăng đến vùng kháng cự.



Thế giới Vĩ mô

Thị trường tiền tệ giảm kỳ vọng về các đợt hạ lãi suất của ECB

Lãi suất trái phiếu chính phủ Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) đã tăng trong phiên ngày 8/1, sau khi các thị trường tiền tệ giảm bớt kỳ vọng về các đợt cắt giảm lãi suất trong tương lai.. [Xem thêm](#)

Thế giới Thị trường

Phố Wall quay đầu, Nasdaq Composite tăng hơn 2% khi các cổ phiếu công nghệ phục hồi

Chứng khoán Mỹ tăng điểm vào ngày thứ Hai (08/01), được thúc đẩy bởi nhóm cổ phiếu công nghệ, khi Phố Wall cố gắng phục hồi từ một tuần khó khăn trước đó. [Xem thêm](#)

Thế giới Ngành

Doanh số bán nhà ở Hồng Kông rơi về mức thấp nhất trong 33 năm

Doanh số bán nhà ở Hồng Kông (Trung Quốc) rơi xuống mức thấp nhất trong 33 năm khi tâm lý của người mua nhà tiềm năng bị quan trước những tin tức kinh tế tồi tệ và lãi suất cao. [Xem thêm](#)

Thế giới Hàng hóa

Vàng thế giới rớt mốc 2,035 USD/oz xuống thấp nhất trong 3 tuần

Giá vàng giảm xuống mức thấp nhất trong 3 tuần vào ngày thứ Hai (08/01), vì đà tăng của lợi suất trái phiếu. [Xem thêm](#)

Dầu WTI sụt 4% sau khi Ả-rập Xê-út hạ giá bán

Giá dầu WTI sụt hơn 4% vào ngày thứ Hai (08/01), sau khi Ả-rập Xê-út hạ giá bán, làm dấy lên lo ngại rằng thị trường đang dư cung trong khi nhu cầu đang suy yếu. [Xem thêm](#)

Trong nước Chính sách

Dự án Luật Đất đai sửa đổi sẽ được xem xét thông qua vào kỳ họp bất thường giữa tháng 1

Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đề nghị các đại biểu tập trung vào ba vấn đề lớn trong dự thảo để tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua tại kỳ họp bất thường khai mạc ngày 15/1. [Xem thêm](#)

Trong nước Chính sách

5 định hướng điều hành chính sách tiền tệ của NHNN trong năm 2024

Bước sang năm 2024, khi triển vọng kinh tế toàn cầu và thị trường quốc tế tiếp tục diễn biến phức tạp, Ngân hàng Nhà nước cho biết sẽ tập trung vào 5 định hướng, giải pháp trọng tâm. [Xem thêm](#)

Trong nước Đánh giá

CNBC: Việt Nam xếp chung với Nhật Bản, Ấn Độ trong nhóm thị trường đầu tư hấp dẫn nhất châu Á – Thái Bình Dương năm 2024

Các nhà phân tích dự đoán Ấn Độ, Nhật Bản và Việt Nam sẽ là những thị trường có vị thế tốt nhất ở châu Á - Thái Bình Dương trong nửa đầu năm 2024.. [Xem thêm](#)

Trong nước Ngành

Đề xuất mới về đóng thuế VAT

Bộ Tài chính vừa có đề xuất nâng ngưỡng chịu thuế giá trị gia tăng của cá nhân, hộ kinh doanh lên trên 150 triệu đồng/năm, tăng 50 triệu so với quy định hiện hành. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

| Thời gian | Sự kiện |
|------------|--|
| 01/01/2024 | Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) |
| 15/01/2024 | Công bố thành phần cổ phiếu mới trong VN30 |
| 18/01/2024 | Đáo hạn HĐTL tháng 01 (VN30F2401) |
| 29/01/2024 | Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 1 |

Sự kiện thế giới

| Thời gian | Quốc gia | Sự kiện |
|------------|----------|--|
| 02/01/2024 | Mỹ | Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ |
| 03/01/2024 | Mỹ | Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS) |
| 03/01/2024 | Mỹ | Thành viên FOMC - Barkin phát biểu |
| 04/01/2024 | Mỹ | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA |
| 04/01/2024 | Mỹ | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA |
| 04/01/2024 | Mỹ | Biên bản cuộc họp FOMC |

Sự kiện thế giới

| Thời gian | Quốc gia | Sự kiện |
|------------|------------|---|
| 05/01/2024 | Châu Âu | Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Châu Âu tháng 12 |
| 06/01/2024 | Mỹ | Thành viên FOMC - Barkin phát biểu |
| 10/01/2024 | Mỹ | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA |
| 11/01/2024 | Mỹ | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA |
| 11/01/2024 | Mỹ | Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 12 |
| 12/01/2024 | Mỹ | Công bố số dư Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) |
| 12/01/2024 | Trung Quốc | Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Trung Quốc tháng 12 |
| 12/01/2024 | Mỹ | Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Mỹ tháng 12 |
| 17/01/2024 | Trung Quốc | Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc tháng 12 |
| 17/01/2024 | Mỹ | Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Mỹ tháng 12 |
| 17/01/2024 | Trung Quốc | Công bố doanh số bán lẻ Trung Quốc tháng 12 |
| 17/01/2024 | Mỹ | Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 12 |
| 18/01/2024 | Mỹ | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA |
| 18/01/2024 | Mỹ | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA |
| 24/01/2024 | Mỹ | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA |
| 25/01/2024 | Mỹ | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA |
| 25/01/2024 | Châu Âu | BOJ tuyên bố chính sách tiền tệ |
| 26/01/2024 | Mỹ | Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 12 |
| 31/01/2024 | Mỹ | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA |

Tại sao nhận định chung đều cho rằng đồng USD sẽ tiếp tục suy giảm trong năm 2024?

Từ nhận định thể hiện sự ôn hòa hơn của các quan chức Cục Dự trữ Liên bang FED vào tháng 12 đã kéo theo sự đồng thuận chung cho rằng khả năng đồng đô la sẽ còn suy yếu vào năm 2024. Sau khi tăng vọt lên mức cao nhất trong hai thập kỷ do nhiều đợt điều chỉnh tăng lãi suất của Fed từ năm 2022 hay nói cách khác đồng USD đã biến động tăng mạnh trong năm 2023 khi kinh tế Mỹ tăng trưởng tích cực hơn dự đoán và nhiều lập luận điều hòa của quan chức FED sẽ còn điều chỉnh tăng lãi suất điều hành.

Cuộc họp tháng 12 của Fed đánh dấu một sự thay đổi bất ngờ, sau khi Chủ tịch Jerome Powell cho biết đợt thắt chặt chính sách tiền tệ lịch sử đưa lãi suất lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ có thể đã kết thúc nhờ lạm phát hạ nhiệt. Các nhà hoạch định chính sách hiện dự kiến cắt giảm 75 điểm lãi suất cơ bản vào năm tới. Ngay sau đó, đồng đô la đã giảm 2% và cũng là đợt giảm đầu tiên kể từ năm 2020. Việc lãi suất giảm thường được coi là một trở ngại đối với đồng đô la, khiến tài sản bằng đồng tiền này trở nên kém hấp dẫn hơn đối với các nhà đầu tư tìm kiếm lợi nhuận và khi tốc độ cắt giảm lãi suất nhanh hơn có thể đẩy nhanh sự suy giảm của đồng tiền này.

Kit Juckes, giám đốc đầu tư ngoại hối tại Societe Generale, cho biết, việc thắt chặt chính sách tiền tệ tích cực của Fed, cùng với các chính sách thúc đẩy tăng trưởng của Mỹ sau đại dịch, đã "thúc đẩy khái niệm về chủ nghĩa bản địa bài ngoại (fueled the notion of American exceptionalism) và mang lại đợt tăng mạnh mẽ nhất của đồng USD kể từ những năm 1980". Ông nói, với việc Fed quyết định nới lỏng chính sách, "một số lợi ích đó sẽ bị đảo ngược".

Nhiều nhận định đều cho rằng sức mạnh đồng USD còn suy yếu

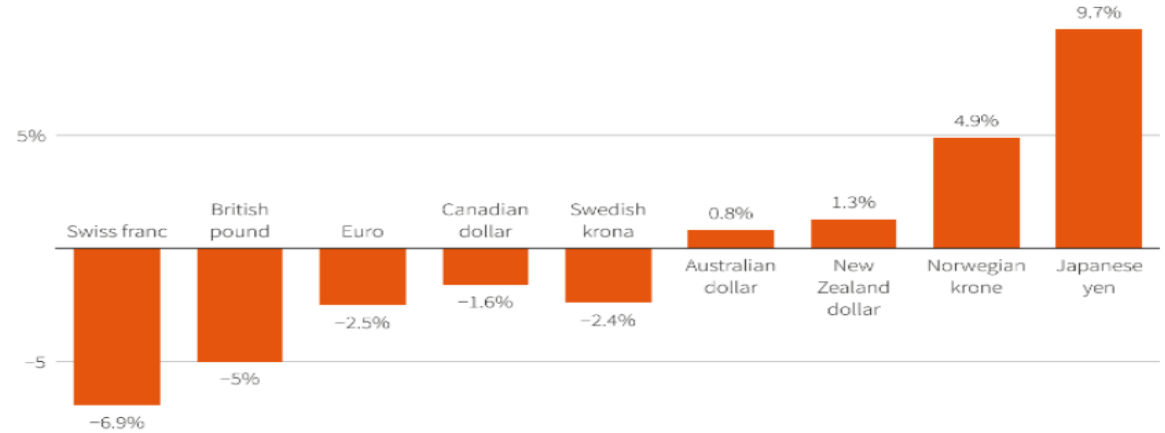
Việc sử dụng đồng USD là chìa khóa đối với các nhà phân tích và nhà đầu tư, do đồng tiền này đóng vai trò trung tâm trong tài chính toàn cầu.

Đối với Mỹ, đồng USD yếu sẽ khiến hàng xuất khẩu cạnh tranh hơn ở nước ngoài và tăng lợi nhuận của các công ty đa quốc gia bằng cách làm cho việc chuyển đổi lợi nhuận nước ngoài của họ sang đô la trở nên rẻ hơn. Theo dữ liệu của FactSet, khoảng 1/4 các công ty thuộc S&P 500 tạo ra hơn 50% doanh thu bên ngoài nước Mỹ.

Một cuộc thăm dò đầu tháng 12 của Reuters với 71 chiến lược gia FX cho thấy kỳ vọng đồng đô la sẽ giảm giá so với các loại tiền tệ G10 vào năm 2024, với phần lớn sự sụt giảm của USD diễn ra vào nửa cuối năm 2024. Tuy nhiên, kết quả còn phụ thuộc vào cách nền kinh tế Mỹ hoạt động so với các nền kinh tế khác trong năm 2024 và tốc độ điều chỉnh chính sách tiền tệ của các ngân hàng trung ương khác.

Hình 1: Kỳ vọng đồng USD sẽ giảm giá so với các tiền khác vào năm 2024

The dollar's performance against G10 peer has been mixed this year.



Note: Percentage performance as of Dec 19
Source: LSEG | Reuters graphic/Saqib Ahmed

Nguồn: Fidelity

Tuy nhiên vẫn có rủi ro khi các cường quốc khác thay đổi chính sách điều hành nhanh hơn kỳ vọng

Thanos Bardas, nhà quản lý danh mục đầu tư cấp cao tại Neuberger Berman, người đang lạc quan về đồng đô la trong 12 tháng tới, cho biết: "Sự suy giảm tăng trưởng ngày càng nghiêm trọng hơn ở các nền kinh tế khác". "Đối với Mỹ, sẽ phải mất một thời gian nữa thì đồng USD mới suy giảm mạnh".

Tuy nhiên, những người khác lại nhìn thấy những cường quốc khác sẽ tăng trưởng tích cực hơn trong nửa cuối năm, đặc biệt là ở các nền kinh tế châu Á. Paresh Upadhyaya, giám đốc chiến lược tiền tệ và trái phiếu tại Amundi US, cho biết ông tin rằng thị trường đang "quá bi quan" về triển vọng tăng trưởng ở Trung Quốc và Ấn Độ. Tăng trưởng nhanh có thể thúc đẩy nhu cầu nguyên liệu thô của các nước, cung cấp hàng hóa cho thế giới như đô la Úc, New Zealand và Canada. Hay Trung Quốc sẽ đẩy mạnh điều chỉnh chính sách để hỗ trợ phục hồi kinh tế vào năm 2024. Jack McIntyre, nhà quản lý danh mục đầu tư tại Brandywine Global ở Philadelphia, đang dự đoán tốc độ tăng trưởng của Mỹ sẽ chậm lại trong khi tốc độ tăng trưởng của Trung Quốc lại tăng lên. Điều này có thể dẫn đến sự suy giảm mạnh hơn của đồng USD nhanh hơn dự kiến.

Quỹ Tiền tệ Quốc tế hồi tháng 10 dự báo kinh tế Mỹ sẽ tăng trưởng 1,5% vào năm 2024, so với 1,2% của khu vực đồng euro và 4,2% của Trung Quốc.

Tất nhiên, quỹ đạo của đồng đô la có thể phụ thuộc vào mức độ nới lỏng của Fed và lạm phát giảm đã được phản ánh trong giá của nó. Hợp đồng tương lai gắn liền với lãi suất chính sách của Fed cho thấy các nhà đầu tư đang tính đến hơn 150 điểm cơ bản trong đợt cắt giảm vào năm tới, gấp đôi so với mức mà các nhà hoạch định chính sách của Fed đã đưa ra. Matt Weller, người đứng đầu bộ phận nghiên cứu thị trường tại StoneX, cho biết: "Nếu lạm phát chững lại và không tiếp tục giảm thì đó chính là lý do khiến Fed phải trì hoãn cắt giảm lãi suất. "Điều này chắc chắn sẽ khiến đà tăng giá cho đồng USD sẽ còn tiếp diễn."

Nguồn: Fidelity

| Sàn giao dịch | Mã cổ phiếu | Vốn hoá (nghìn tỷ đ) | Giá hiện tại (VND) | Giá mục tiêu (VND) | LN kỳ vọng (%) | Tăng trưởng DT (%) | | Tăng trưởng LNST | | P/E | | P/B |
|---------------|-------------|----------------------|--------------------|--------------------|----------------|--------------------|-------|------------------|-------|-------|-------|----------|
| | | | | | | 2022 | 2023F | 2022 | 2023F | 2022 | 2023F | Hiện tại |
| HOSE | LHG | 1,5 | 30.100 | 50.000 | 66,1% | -19,5 | -25,2 | -31,7 | -3,3 | 4,4 | 4,4 | 1,0 |
| HOSE | MSN | 95,3 | 66.600 | 95.700 | 43,7% | -14,0 | 2,8 | -58,3 | -65,6 | 17,2 | 42,9 | 3,6 |
| HOSE | SIP | 11,7 | 64.400 | 84.000 | 30,4% | 0,0 | 6,2 | 0,0 | -7,7 | N/A | 11,1 | 3,4 |
| HOSE | REE | 23,2 | 56.800 | 74.000 | 30,3% | 61,3 | -4,7 | 45,0 | -14,6 | 13,7 | 9,3 | 1,4 |
| UPCoM | NTC | 4,7 | 196.500 | 256.000 | 30,3% | 0,0 | -13,2 | 0,0 | -0,1 | 14,2 | 15,1 | 6,6 |
| HOSE | POW | 26,7 | 11.400 | 14.800 | 29,8% | 15,0 | 2,2 | 5,3 | -22,5 | 15,2 | 13,8 | 0,9 |
| HOSE | KBC | 24,8 | 32.300 | 40.000 | 23,8% | -77,5 | 683,8 | 97,8 | 94,9 | 22,8 | 5,5 | 1,4 |
| HOSE | DBD | 4,0 | 54.100 | 65.800 | 21,6% | -0,2 | 12,6 | 29,0 | 21,4 | N/A | 12,6 | 2,9 |
| HOSE | IMP | 4,3 | 61.500 | 74.000 | 20,3% | 29,8 | 20,4 | 23,7 | 35,5 | 22,6 | 13,7 | 2,1 |
| HOSE | MWG | 63,2 | 43.200 | 51.500 | 19,2% | 8,5 | -8,1 | -16,3 | -89,7 | 13,5 | 50,2 | 2,7 |
| UPCoM | QNS | 16,2 | 45.300 | 54.000 | 19,2% | 12,6 | 30,8 | 2,5 | 57,2 | 11,4 | 6,9 | 1,8 |
| UPCoM | ACV | 142,4 | 65.400 | 77.600 | 18,7% | 191,1 | 36,6 | 801,8 | 4,9 | 182,2 | 8,7 | 3,3 |
| HOSE | KDH | 24,9 | 31.200 | 36.200 | 16,0% | -22,1 | -23,3 | -10,2 | -16,6 | 22,5 | 23,8 | 1,9 |
| UPCoM | HND | 7,2 | 14.300 | 16.500 | 15,4% | 16,4 | 6,3 | 25,3 | -21,2 | 19,2 | 9,9 | 1,1 |
| HOSE | HDG | 8,2 | 26.800 | 30.900 | 15,3% | -3,6 | -25,0 | 2,2 | -41,7 | 8,3 | 11,0 | 1,4 |
| HOSE | ACB | 98,5 | 25.350 | 29.000 | 14,4% | 22,2 | 13,7 | 42,5 | 16,7 | 10,2 | 5,5 | 1,5 |
| HOSE | GEG | 4,4 | 13.000 | 14.800 | 13,8% | 51,6 | 0,0 | 15,9 | -57,1 | 15,4 | 17,9 | 1,2 |
| HOSE | FMC | 3,0 | 45.600 | 51.900 | 13,8% | 9,7 | -12,0 | 15,2 | -10,6 | 12,5 | 9,3 | 1,5 |
| HOSE | PVD | 15,2 | 27.350 | 30.900 | 13,0% | 35,9 | -2,8 | -604,0 | N/A | 224,7 | 21,7 | 1,0 |

| Ngày | Mã cổ phiếu | Bình luận kỹ thuật mới |
|-------|-------------|--|
| 09/01 | HPG | HPG tiếp tục vượt cản 28 - 28.2 bất thành và lùi bước, cho thấy dòng tiền vẫn còn thận trọng trước áp lực cung. Tín hiệu lùi bước hiện tại có thể gây rủi ro điều chỉnh cho HPG để kiểm tra lại dòng tiền. |
| | LHG | Mặc dù LHG có diễn biến trầm lắng trong thời gian gần đây nhưng nhìn chung LHG vẫn được hỗ trợ và tích lũy trên vùng 29. Tín hiệu dòng tiền có khởi sắc nhẹ và nguồn cung hiện tại thấp. Dự kiến LHG sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tăng ngắn hạn. |
| | MWG | MWG tăng giá bất thành sau tín hiệu vượt cản 43.5 trong thời gian gần đây. Tín hiệu lùi bước hiện tại mặc dù chưa mạnh nhưng MWG có rủi ro điều chỉnh để kiểm tra lại dòng tiền tại vùng hỗ trợ. |
| | NKG | Sóng tăng của NKG đã chậm lại đáng kể trong thời gian gần đây. Đồng thời diễn biến có động thái thận trọng và tiềm ẩn nguồn cung. Dự kiến NKG sẽ tiếp tục bị cản và có rủi ro điều chỉnh ngắn hạn để tìm điểm cân bằng. |
| | VNIndex | VN-Index tiếp tục giữ nhịp tăng điểm nhưng có diễn biến tranh chấp với nến Star quanh 1.160 điểm, cho thấy nguồn cung vẫn đang gây áp lực tại vùng này. Dự kiến VN-Index sẽ tiếp tục giảm co và thăm dò quanh 1.160 điểm trong phiên giao dịch tiếp theo. Tuy nhiên, nguồn cung tại vùng này vẫn đang hiện hữu trong thời gian gần đây nên khả năng điều chỉnh sau nhiều phiên tăng điểm liên tục vẫn có thể xảy ra trong thời gian tới. |

| Ngày MUA | Mã | Giá Hiện tại | Giá KN MUA | Mục tiêu Ngắn hạn 1 | Mục tiêu Ngắn hạn 2 | Cắt lỗ | Giá đóng vị thế | Lãi/ Lỗ | Trạng thái | Biến động VN-Index (*) |
|----------------------------|-----|--------------|------------|---------------------|---------------------|--------|-----------------|-------------|--------------|------------------------|
| 05/01 | VTO | 9.57 | 9.60 | 10.50 | 11.70 | 8.90 | | -0.3% | | 0.8% |
| 04/01 | POW | 11.40 | 11.40 | 12.50 | 14.00 | 10.50 | | 0.0% | | 1.4% |
| 04/01 | PVD | 27.35 | 28.20 | 30.00 | 33.00 | 25.90 | | -3.0% | | 1.4% |
| 04/01 | PVS | 37.70 | 38.20 | 41.00 | 45.00 | 35.30 | | -1.3% | | 1.4% |
| 02/01 | VCG | 24.95 | 24.50 | 26.50 | 28.00 | 22.90 | | 1.8% | | 2.8% |
| 29/12 | PAN | 20.95 | 20.00 | 21.50 | 23.00 | 18.50 | | 4.7% | | 2.8% |
| 29/12 | PLX | 35.30 | 34.50 | 36.50 | 39.00 | 32.80 | | 2.3% | | 2.8% |
| 25/12 | TCB | 34.10 | 30.70 | 33.00 | 35.00 | 29.70 | 33.50 | 9.1% | Đóng 4/1 | 2.0% |
| 25/12 | VRE | 23.70 | 23.00 | 25.00 | 26.50 | 21.90 | 23.50 | 2.2% | Đóng 4/1 | 2.0% |
| 13/12 | MWG | 43.20 | 42.00 | 47.00 | 50.00 | 40.30 | 40.30 | -4.0% | Cắt lỗ 18/12 | -3.2% |
| 12/12 | SKG | 14.95 | 14.80 | 16.50 | 17.70 | 13.90 | | 1.0% | | 3.1% |
| 11/12 | CTG | 29.55 | 26.80 | 28.50 | 30.00 | 25.90 | 29.30 | 9.3% | Đóng 4/1 | 2.3% |
| 07/12 | CTD | 69.90 | 65.00 | 72.00 | 80.00 | 62.90 | 62.90 | -3.2% | Cắt lỗ 13/12 | -1.1% |
| 07/12 | VLB | 37.60 | 35.20 | 39.00 | 43.00 | 33.80 | | 6.8% | | 3.0% |
| 07/12 | CTI | 15.60 | 14.70 | 16.80 | 17.80 | 13.90 | | 6.1% | | 3.0% |
| 07/12 | IJC | 14.40 | 14.30 | 15.80 | 17.30 | 13.40 | | 0.7% | | 3.0% |
| 07/12 | VCG | 24.95 | 23.80 | 26.00 | 28.00 | 22.40 | 24.90 | 4.6% | Đóng 14/12 | -1.4% |
| 05/12 | HCM | 24.60 | 30.70 | 33.00 | 36.00 | 28.90 | 31.45 | 2.4% | Đóng 14/12 | -0.9% |
| 05/12 | VIP | 11.45 | 11.40 | 12.50 | 13.50 | 10.90 | | 0.4% | | 3.5% |
| 04/12 | BAF | 25.70 | 25.60 | 28.00 | 30.00 | 24.40 | | 0.4% | | 5.3% |
| Hiệu quả Trung bình | | | | | | | | 2.0% | | 1.7% |

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Sản phẩm **Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn** kèm gói thanh khoản:

| Thời hạn (Tháng) | Suất sinh lợi (%/Năm) | |
|---------------------|-----------------------|---------------|
| | Gói cố định | Gói linh hoạt |
| Không kỳ hạn | 1.00% | 1.00% |
| 1 | 7.70% | 7.00% |
| 2 | 8.00% | 7.30% |
| 3 | 8.20% | 7.60% |
| 4 | 8.50% | 7.90% |
| 5 | 8.70% | 8.20% |
| 6 | 9.00% | 8.60% |
| 7 | 9.20% | 8.70% |
| 8 | 9.30% | 8.80% |

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rồng Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rồng Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

(**) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rồng Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



Nhìn lại HÀNH TRÌNH ĐẦU TƯ

Năm 2023 Trên  iDragon Pro



Xem ngay!



CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



VÔ VÀN ƯU ĐÃI & QUÀ TẶNG HẤP DẪN

Ưu đãi Dịch vụ
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ
chăm sóc
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vds.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vds.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

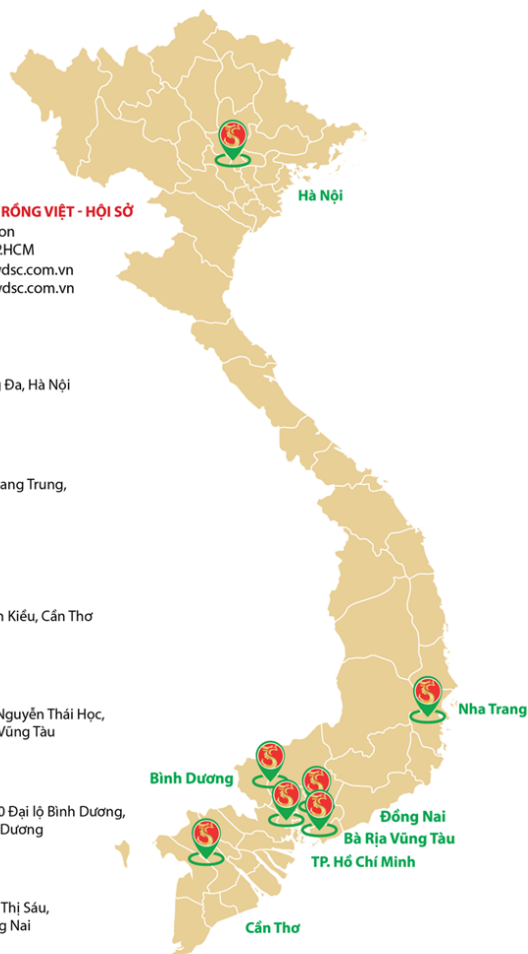
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)